TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19/3/2025
"V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải
2. Bà Bùi Thị Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 28/02 và ngày 19 tháng 3 năm 2025. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 224/2024/TLST - HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2024, về việc "*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị UE, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Số , tổ 18, ấp 3, xã Mỹ N, Thành phố CL-ĐT
Bị đơn: Trương Văn MP, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số , tổ 1, ấp 4, xã Mỹ T, Thành phố CL-ĐT
(Chị UE có mặt tại phiên tòa. Anh Phương vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại phiên họp, hòa giải và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị UE trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Tân, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, số giấy kết hôn: số 139, ngày 10/12/2010.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc nhưng từ năm 2020 đến nay vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và bất đồng ý kiến với nhau. Anh Phương có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài nên vợ chồng chia tay không sống

chung nữa. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay, không thể hàn gắn tình cảm được. Hiện nay, chị UE đã trở về nhà cha mẹ ruột ở tại ấp 3 xã Mỹ ngãi, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp sinh sống. Chị UE không yêu cầu xử lý hành vi của anh Phương có người phụ nữ khác.

Nay chị UE yêu cầu được ly hôn với anh Trương Văn MP.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Văn Nam, sinh ngày 20/10/2010. Hiện nay, con chung đang sống với chị UE. Sau khi ly hôn chị UE yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trương Văn MP theo quy định của pháp luật nhưng anh Phương không có văn bản ghi ý kiến và vắng mặt tại phiên họp và hòa giải. Tại phiên toà, anh Trương Văn MP vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị UE và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con"* theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về thẩm quyền giải quyết:* Xét thấy, địa chỉ của bị đơn tại số 222, tổ 1, ấp 4, xã Mỹ Tân, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Bị đơn anh Trương Văn MP đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Phương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị UE yêu cầu ly hôn với anh Trương Văn MP.

Chị Nguyễn Thị UE và anh Trương Văn MP kết hôn năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Tân, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, ngày 10/12/2010 là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc nhưng từ năm 2020 đến nay vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và bất đồng ý kiến với nhau. Anh Phương

có quan hệ với người phụ nữ khác bên ngoài nên vợ chồng chia tay không sống chung nữa. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay, chị UE đã về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng không hàn gắn tình cảm được. Chị UE không yêu cầu xử lý hành vi có người phụ nữ khác của anh Phương. Tại phiên tòa, chị UE vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh Phương. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Trương Văn MP nhưng anh Phương không có ý kiến, vắng mặt tại phiên họp, hòa giải và vắng mặt phiên tòa lần thứ hai không có lý do, thể hiện anh Phương không còn quan tâm đến tình cảm vợ chồng, hôn nhân giữa chị UE và anh Phương đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 *" ...Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được".*

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy chị Nguyễn Thị UE yêu cầu ly hôn với anh Trương Văn MP là có căn cứ theo Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Văn Nam, sinh ngày 20/10/2010. Hiện nay, con chung đang sống với chị UE. Chị UE yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Phương cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu nuôi con chung của chị UE: Hiện tại, con chung do chị UE là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, được đi học đầy đủ. Mặt khác, cháu Nam có ý kiến muốn ở cùng với mẹ. Anh Trương Văn MP không có văn bản ghi ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị UE về nuôi con chung. Chị UE được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trương Văn Nam.

Chị Nguyễn Thị UE không yêu cầu anh Trương Văn MP cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trương Văn MP không có văn bản ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị UE trình bày không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trương Văn MP không có văn bản ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Do đó, án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng chị Nguyễn Thị UE phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị UE đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0013168 ngày 18/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị UE đã nộp xong tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu chị Nguyễn Thị UE. Chị Nguyễn Thị UE được ly hôn với anh Trương Văn MP.

[2]. V*ề con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Trương Văn Nam, sinh ngày 20/10/2010. Hiện nay, con chung đang sống với chị UE. Chị Nguyễn Thị UE được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trương Văn Nam, sinh ngày 20/10/2010.

Chị Nguyễn Thị UE không yêu cầu anh Trương Văn MP cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị UE phải chịu là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị UE đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0013168 ngày 18/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị UE đã nộp xong tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị UE có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trương Văn MP có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hoàng – Trần Văn Hải **Bùi Thị Tuyết Nga**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Tuyết Nga